

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 34/2018/HS-ST

Ngày: 05-12-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Huỳnh Hồng**.

2. Ông: **Nguyễn Văn Móm Em**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Quyên** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hồng Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/HSST-QĐXX ngày 19/11/2018 đối với bị cáo: Nguyễn Thị C – sinh năm 1959 tại H, Huyện L; tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Lê Thị T (chết); Anh em ruột: có 07 người, chồng: Nguyễn Văn M, sinh năm 1959; con 04 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh 1991. Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị C có Luật sư: **Lê Thị L** - Văn phòng Luật sư Lê Anh Tuấn chi nhánh Vĩnh Long, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- **Người bị hại:**

Bà: **Nguyễn Thị Thùy D** – sinh năm: 1969 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông: **Nguyễn Văn M** - sinh năm: 1959 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị C khai: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/7/2018, bị cáo thấy ông Nguyễn Văn M dẫn xe đi ra ngoài nên bị cáo suy đoán là ông M đi đến nhà bà Nguyễn Thị Thùy D, bị cáo chở cháu nội đến nhà bà Phó trưởng ấp rồi gọi điện báo cho chính quyền nhưng chính quyền không đi cùng bị cáo nên bị cáo chở cháu nội đi về nhà lúc về nhà bị cáo thấy con dao để trên bàn nên bị cáo lấy theo để tự vệ vì nghĩ đi đến nhà bà D có một mình bị cáo thì ông M và bà D sẽ đánh bị cáo, con dao loại gọt trái cây (loại dao Thái Lan) có đặc điểm dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8,5cm, lưỡi dao có mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, bề ngang dài 1,3cm giấu trong túi áo khoác rồi đi đến nhà chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1987, ngụ cùng ấp, nói dối và rủ chị Liên đi đến nhà ông Nguyễn Văn Lâm, để xin số điện thoại người thân của C (Nhưng ý định của bị cáo C là tìm ông M vì nhà ông Lâm đối diện nhà bà D).

Khi đến đường vào nhà ông Lâm, bị cáo C ngồi ở bụi tre ngang đường vào nhà ông Lâm để quan sát xem có ông M có ở trong nhà bà D hay không. Khoảng 30 phút sau, bị cáo C phát hiện bà D chạy xe mô tô đi ra khỏi nhà và khóa cửa rào lại. Bị cáo C nghĩ ngờ ông M đang ở bên trong nhà bà D nên bị cáo C leo rào vào bên trong khu vực nhà bà D, thì gặp ông M đang đứng ở cửa sau nhà bà D. Ông M và bị cáo C cự cãi qua lại rồi bị cáo C leo rào ra ngoài, đứng ở đóng cũi cách cửa hàng rào nhà bà D ra khoảng 03 mét, đợi bà D. Còn ông M đi đường bên hông nhà bà D ra khỏi khu vực nhà bà D. Lúc này bà D điều khiển xe mô tô trở về tới trước cửa rào, bà D còn ngồi trên xe mô tô thì bị cáo C đi đến chỗ bà D ở vị trí bên hông trái của bà D, tay phải đưa vào túi áo khoác bên phải cầm lấy con dao đã để sẵn trong túi áo ra, tay cầm khoảng 2/3 chiều dài con dao, lưỡi dao cạnh bên hướng xuống, khi đó bà D quay người sang trái hướng về bị cáo C, cầm con dao đâm trúng vào vùng nách trái của bà D một cái.

Bà D cầm lấy hai tay bị cáo C kéo qua nhà ông Lâm cách đó khoảng 50 mét, thì ông M chạy đến can ngăn. Bà D được đưa đến Trung tâm y tế Nguyễn Văn Thủ cấp cứu.

Theo kết luận giám định pháp y thương tích 134/2018/TgT ngày 04/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long đối với thương tích bà Nguyễn Thị Thùy D là vết thương phần mềm vùng nách trái kích thước 3x0,2 cm do vật sắc gây nên, không di chứng, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị C đã bồi thường khắc phục hậu quả xong phần trách nhiệm dân sự cho bà Nguyễn Thị Thùy D xong.

Trong quá trình điều tra bị cáo C có tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ngoài ra bị cáo C hiện đang thờ cúng Cha chồng là Liệt sĩ Nguyễn Văn Tốt đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Đối với Nguyễn Thị Liên do bị cáo C rủ cùng đi đến nhà ông Lâm để xin số điện thoại, không biết bị cáo C đem theo dao để gây thương tích cho bà D nên chưa đủ cơ sở để xử lý bà Liên với vai trò đồng phạm với bị cáo C.

Tại cáo trạng số: 38/CT-VKSHVL ngày 07 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm để xét xử Nguyễn Thị C về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm phát biểu quan điểm luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo có mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị C đã bồi thường khắc phục xong. Bị hại Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8,5 cm, lưỡi dao có mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, bề ngang lưỡi dao 1,3cm.

Về án phí hình sự : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo :

Việc truy tố xét xử đối với bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Thị C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Thị C đã bồi thường khắc phục thiệt hại xong cho bị hại Nguyễn Thị Thùy D, gia đình bị cáo có công với cách mạng, lỗi là do bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ vì lỗi do bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận việc làm của bị cáo, bị cáo chấp hành những gì Hội đồng xét xử quyết định, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội D bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo Nguyễn Thị C trình bày ngày 18/7/2018 tại khu vực trước cổng rào nhà bà Nguyễn Thị Thùy D, ngụ ấp Rạch Ngay, xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo C đã có hành vi dùng một con dao nhọn có đặc điểm dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8,5 cm, lưỡi dao có mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, bề ngang

dài 1,3cm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng nách trái của bà Nguyễn Thị Thùy D gây thương tích với tỷ lệ là 02% (Hai phần trăm).

[2] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị C tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C sử dụng con dao nhọn thuộc loại hung khí nguy hiểm đâm vào vùng nách trái của bà Nguyễn Thị Thùy D gây thương tích cho bà D với tỷ lệ là 02% (Hai phần trăm) là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái phép sức khỏe của người bị hại được pháp luật Hình sự bảo vệ đòi hỏi phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích gây thương tích cho bị hại chỉ vì mâu thuẫn cá nhân do ghen tuông, bị cáo C là người có đủ năng lực chịu trách hình sự nên Hội đồng xét xử xét xử bị cáo đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét ý kiến của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại.

Người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo C hiện đang thờ cúng Cha chồng là Liệt sĩ Nguyễn Văn Tốt đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8.5 cm, lưỡi dao có mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 6.5cm, bề ngang lưỡi dao 1,3cm.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị C đã bồi thường thiệt hại khắc phục xong. Bị hại Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận một phần, riêng đối với yêu cầu xét xử cho bị cáo mức án cải tạo không giam giữ là không có cơ sở vì Luật sư cho rằng lỗi là do bị hại nhưng chỉ qua lời trình bày của ông M không đủ cơ sở.

Bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C: 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05 tháng 12 năm 2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, Tỉnh Vĩnh Long và gia đình theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chịu thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có đặc điểm dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8.5 cm, lưỡi dao có mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 6.5cm, bề ngang lưỡi dao 1,3cm.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thị C đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong. Bị hại Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh